

Số: 02/2025/QĐST-VDS

Quảng Ngãi, ngày 14 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v: Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 - QUẢNG NGÃI

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Ông Nguyễn Thanh Vân

Thư ký phiên họp: Ông Lưu Quốc Trạng – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi tham gia phiên họp: Ông Võ Hồng Phương – Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 103/2025/TLST-VDS ngày 24 tháng 04 năm 2025 về việc: “Yêu cầu tuyên bố một người mất năng lực hành vi dân sự” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 01/2025/QĐST-VDS ngày 01 tháng 07 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Ông Võ C, sinh năm 1940. Có mặt

Nơi cư trú: Thôn X, xã A, tỉnh Quảng Ngãi (Địa chỉ cũ: Thôn X, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi).

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của ông Võ C: Bà Võ Thị H – Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý nhà nước tỉnh Q. Có mặt

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Bà Võ Thị M, sinh năm 1966. Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn T, xã I, tỉnh Gia Lai (Địa chỉ cũ: Thôn T, xã I, huyện C, tỉnh Gia Lai).

+ Bà Võ Thị Thu Đ, sinh năm 1977. Vắng mặt

Nơi cư trú: Thôn I, xã A, tỉnh Quảng Ngãi (Địa chỉ cũ: Thôn D, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi).

+ Ông Võ Văn T, sinh năm 1969. Vắng mặt và có đơn xin vắng mặt

+ Ông Võ Văn L, sinh năm 1972. Vắng mặt

+ Bà Võ Thị T1, sinh năm 1975 (Bị hạn chế năng lực có người đại diện hợp pháp là ông Võ C).

Cùng nơi cư trú: Thôn X, xã A, tỉnh Quảng Ngãi (Địa chỉ cũ: Thôn X, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi).

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Theo đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 13/3/2025, ngày 09/4/2025 và ngày 17/4/2025, đơn trình bày ý kiến ngày 14/5/2025, ông Võ C trình bày:

Ông là chồng của Trần Thị N, sinh năm 1939, địa chỉ: Thôn X, xã A, tỉnh Quảng Ngãi (Địa chỉ cũ: Thôn X, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi). Năm 2015, vợ ông là bà Trần Thị N bị tai biến mạch máu não nên gia đình đưa bà N vào Bệnh viện đa khoa tỉnh Q cấp cứu và điều trị, sau khi bị tai biến mạch máu não thì bà N đã bị bại não, không còn minh mẫn, bà N cũng đã già yếu nằm một chỗ bất động không nhận thức được. Theo Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 888/KLGD ngày 20/06/2025 của Trung tâm P kết luận bà Trần Thị N thời điểm hiện tại, về y học: Mất trí trong bệnh Alzheimer, khởi phát muộn, mức độ nặng (F00.1), về năng lực hành vi dân sự: Mất hoàn toàn năng lực hành vi dân sự.

Nay ông yêu cầu Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi tuyên bố bà Trần Thị N là người mất năng lực hành vi dân sự theo Bản kết luận giám định pháp y tâm thần số: 888/KLGD ngày 20/06/2025 của Trung tâm pháp y tâm thần khu vực miền trung. Mục đích để ông làm thủ tục tặng cho tài sản là quyền sử dụng đất của vợ chồng ông cho các con.

Tại văn bản trình bày ý kiến ngày 04/5/2025 bà Võ Thị M trình bày: Thống nhất với yêu cầu của ông Võ Chánh . Yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị N mất năng lực hành vi dân sự.

Tại văn bản trình bày ý kiến ngày 28/4/2025 ông Võ Văn T, bà Võ Thị Thu Đ, ông Võ Văn L đều trình bày: Thống nhất với yêu cầu của ông Võ Chánh . Yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị N mất năng lực hành vi dân sự.

Tại văn bản trình bày ý kiến ngày 14/5/2025 ông Võ C là đại diện hợp pháp của bà Võ Thị T1 trình bày: Thống nhất với yêu cầu của ông Võ Chánh . Yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị N mất năng lực hành vi dân sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi phát biểu ý kiến về việc giải quyết việc dân sự như sau:

Về tố tụng: Từ khi thụ lý đến trước khi họp giải quyết việc dân sự Thẩm phán thực hiện đúng quy định tại khoản 1 Điều 27, khoản 2 Điều 39, Điều 377 Bộ luật Tố tụng dân sự.

Về việc giải quyết việc dân sự: Đề nghị Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi, căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015, Điều 376, 377, 378 Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 12, Điều 14 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, chấp nhận yêu cầu của ông Võ C, tuyên bố bà Trần Thị N mất năng lực hành vi dân sự.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông C là người cao tuổi nên được miễn nộp tiền lệ phí Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi nhận định:

[1]. Về thẩm quyền giải quyết của Tòa án:

Ông Võ C yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị N (vợ của ông) mất năng lực hành vi dân sự. Bà Trần Thị N có nơi cư trú: Thôn X, xã A, tỉnh Quảng Ngãi (Địa chỉ cũ: Thôn X, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi) nên thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân khu vực 1 - Quảng Ngãi theo quy định tại khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2]. Về yêu cầu của ông Võ C:

Theo tài liệu có tại hồ sơ, đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 17/04/2025, văn bản trình bày ý kiến ngày 14/5/2025, ông Võ C có vợ là bà Trần Thị N đã già yếu nằm một chỗ bất động không nhận thức được, mất khả năng nhận thức và khả năng điều khiển hành vi nên ông C có quyền yêu cầu tuyên bố bà Trần Thị N mất năng lực hành vi dân sự theo quy định tại Điều 376 Bộ luật Tố tụng dân sự. Tại Kết luận giám định pháp y tâm thần theo trung cầu số: 888/KLGD, ngày 20/06/2025 của Trung tâm P kết luận bà Trần Thị N thời điểm hiện tại, về y học: Mất trí trong bệnh Alzheimer, khởi phát muộn, mức độ nặng (F00.1), về năng lực hành vi dân sự: Mất năng lực hành vi dân sự. Xét yêu cầu của ông Võ C yêu cầu Tòa án tuyên bố bà Trần Thị N mất năng lực hành vi dân sự là có căn cứ nên được chấp nhận.

[3] Xét ý kiến của đại diện Viện kiểm sát phù hợp với nhận định trên nên được chấp nhận.

[4] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông C phải chịu lệ phí 300.000 đồng nhưng ông C là người cao tuổi, có đơn xin miễn tiền lệ phí Tòa án nên được miễn nộp tiền lệ Tòa án cho ông Võ Chánh .

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm a khoản 2 Điều 39, Điều 362, Điều 367, Điều 369, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 376, Điều 377, Điều 378 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 22 Bộ luật Dân sự năm 2015;

Căn cứ Điều 12, Điều 16 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1/ Chấp nhận yêu cầu của ông Võ C: Tuyên bố bà Trần Thị N, sinh năm 1939, địa chỉ: Thôn X, xã A, tỉnh Quảng Ngãi (Địa chỉ cũ: Thôn X, xã N, thành phố Q, tỉnh Quảng Ngãi) mất năng lực hành vi dân sự.

2/ Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông C phải chịu 300.000 đồng lệ phí Tòa án nhưng ông Võ C là người cao tuổi, có đơn xin miễn tiền lệ phí Tòa án nên ông Võ C được miễn nộp tiền lệ Tòa án.

3/ Người yêu cầu giải quyết việc dân sự có quyền kháng cáo Quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Người có quyền lợi nghĩa

vụ liên quan có quyền kháng cáo Quyết định trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày nhận được Quyết định hoặc Quyết định được niêm yết theo quy định. Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Ngãi;
- VKSND khu vực 1- Quảng Ngãi;
- Phòng THADS khu vực 1- Quảng Ngãi;
- Dương sự;
- Lưu hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Nguyễn Thanh Vân